|  |  |
| --- | --- |
| CÔNG ĐOÀN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM  **CÔNG ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 32b/2012/PLX-QĐ-CĐ  Logo P_trắng đen đơn sắc | *Hà Nội, ngày 16 tháng 7 năm 2012* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc: Ban hành Quy chế Khen thưởng của**

**Công đoàn Xăng dầu Việt Nam khóa IV (nhiệm kỳ 2012-2016)**

**BAN THƯỜNG VỤ CÔNG ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM**

- Căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam;

- Căn cứ Quyết định số 246/QĐ - CĐCT ngày 29/11/2007 của Ban Thường vụ Công đoàn Công Thương Việt Nam về việc ban hành Quy chế Thi đua - Khen thưởng của Công đoàn Công Thương Việt Nam;

- Căn cứ Nghị quyết Hội nghị lần thứ II - Ban Chấp hành Công đoàn Xăng dầu Việt Nam khóa IV (nhiệm kỳ 2012-2016);

- Xét đề nghị của các Ban Công đoàn Xăng dầu Việt Nam,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo quyết định này bản Quy chế Khen thưởng của   
Công đoàn Xăng dầu Việt Nam nhiệm kỳ 2012-2016.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các Ban thuộc Công đoàn Xăng dầu Việt Nam và các Công đoàn cơ sở trực thuộc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. BAN THƯỜNG VỤ** |
| ***Nơi nhận:*** | **CHỦ TỊCH** |
| - Như Điều 3 (để th/h);  - CĐ Công Thương VN (để b/c);  - Lưu VT. | (Đã ký) |
|  | **Đinh Thái Hương** |

**QUY CHẾ KHEN THƯỞNG**

**CỦA CÔNG ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM**

**NHIỆM KỲ 2012 - 2016**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 32b/2012/PLX-QĐ-CĐ ngày 16/7/2012

của Ban Thường vụ Công đoàn Xăng dầu Việt Nam)

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1.** Đối tượng khen thưởng

Quy chế này quy định nguyên tắc, danh hiệu và tiêu chuẩn danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của tổ chức công đoàn áp dụng đối với:

- Đoàn viên công đoàn, CNVC-LĐ (gọi tắt là cá nhân) và tổ chức công đoàn các cấp (gọi tắt là tập thể) thuộc hệ thống Công đoàn Xăng dầu Việt Nam (Công đoàn XDVN).

- Các tập thể, cá nhân (ngoài hệ thống Công đoàn XDVN) có công lao đóng góp cho tổ chức Công đoàn XDVN.

**Điều 2.** Các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng của Nhà nước áp dụng trong hệ thống công đoàn.

Ban Thường vụ Công đoàn XDVN căn cứ vào thành tích và điều kiện cụ thể để xét, đề nghị Công đoàn Công Thương Việt Nam, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và Nhà nước khen thưởng các danh hiệu Thi đua và các hình thức Khen thưởng theo Luật Thi đua - Khen thưởng và các quy định hiện hành của Công đoàn Công Thương Việt Nam, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam như *Danh hiệu Chiến sỹ thi đua các cấp*, *Cờ thi đua của Chính phủ, Huân chương, Huy chương các loại, Anh hùng lao động, Kỷ niệm chương*,… đối với các tổ chức và cán bộ công đoàn trực thuộc   
Công đoàn XDVN.

**Điều 3.** Nguyên tắc khen thưởng

- Khen thưởng phải đảm bảo nguyên tắc dân chủ, công khai, kịp thời, đúng thành tích, đúng đối tượng.

- Mỗi tập thể, cá nhân chỉ được đề nghị một cấp Công đoàn khen thưởng hàng năm theo một hình thức *(toàn diện hoặc chuyên đề)*.

- Bảo đảm tính tiêu biểu và có tính yếu tố vùng, miền, ngành nghề.

- Kết hợp hài hòa giữa động viên tinh thần với khuyến khích bằng vật chất.

- Tất cả các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng hàng năm của tổ chức công đoàn chỉ được xét khi đã đăng ký thi đua theo đúng quy định.

**Điều 4.** Khen thưởng cấp Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và Công đoàn Công Thương Việt Nam thực hiện theo Quy chế khen thưởng hiện hành của Tổ chức Công đoàn.

**Chương II**

**DANH HIỆU, TIÊU CHUẨN VÀ SỐ LƯỢNG**

**DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG**

**Điều 5.** Các danh hiệu Thi đua

**5.1.** Đối với cá nhân:

- Danh hiệu Đoàn viên Công đoàn xuất sắc.

- Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua”

**5.2.** Đối với tập thể:

- Cờ Thi đua *(toàn diện hoặc chuyên đề)* của Tổng Liên đoàn Lao động VN.

- Cờ Thi đua *(toàn diện hoặc chuyên đề)* của Công đoàn Công Thương VN.

- Cờ Thi đua *(toàn diện hoặc chuyên đề)* của Công đoàn XDVN.

- Danh hiệu Công đoàn cơ sở vững mạnh xuất sắc.

- Danh hiệu Tổ Công đoàn, Công đoàn bộ phận xuất sắc.

**Điều 6.** Tiêu chuẩn các Danh hiệu Thi đua

**6.1.** Tiêu chuẩndanh hiệuĐoàn viên công đoàn xuất sắc

- Thực hiện xuất sắc các nhiệm vụ của đoàn viên quy định tại Điều lệ   
Công đoàn Việt Nam.

- Đạt danh hiệu Lao động tiên tiến trở lên.

**6.2.** Tiêu chuẩndanh hiệuTổ Công đoàn, Công đoàn bộ phận xuất sắc

- Giữ vững nề nếp sinh hoạt, có tinh thần đùm bọc, tương trợ lẫn nhau khi gặp khó khăn; không có đoàn viên vi phạm pháp luật, chế độ chính sách của Nhà nước, các quy định của đơn vị, cơ quan.

- Thực hiện tốt chức năng bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động.

- Là tập thể lao động tiên tiến trở lên.

**6.3.** Tiêu chuẩndanh hiệuCông đoàn cơ sở vững mạnh xuất sắc

Chất lượng hoạt động CĐCS được xếp thành 05 loại sau:

6.3.1. CĐCS vững mạnh xuất sắc: Là các CĐCS có tổng số điểm phải đạt   
từ 96 - 100 điểm, đồng thời kèm theo các điều kiện sau: Không có tai nạn lao động và sự cố cháy nổ nghiêm trọng gây chết người; Không có đoàn viên, CBCNV, LĐ vi phạm pháp luật bị xử lý kỷ luật buộc thôi việc; Không có chỉ tiêu nào của tiêu chuẩn 1 đạt điểm 0.

6.3.2. CĐCS đạt vững mạnh: Là những CĐCS đạt từ 90 điểm đến dưới   
95 điểm.

6.3.3. CĐCS đạt khá: Là những CĐCS đạt từ 70 điểm đến dưới 89 điểm.

6.3.4. CĐCS đạt trung bình: Là những CĐCS đạt từ 50 điểm đến dưới 69 điểm.

6.3.5. CĐCS hoạt động yếu : Là những CĐCS đạt dưới 50 điểm.

*(Thực hiện chấm điểm xếp loại CĐCSVM theo hướng dẫn tại văn bản số   
86/CĐ-XD ngày 20/11/2011 của Công đoàn XDVN về việc Xây dựng CĐCS vững mạnh và đánh giá chất lượng hoạt động CĐCS).*

**6.4.** Tiêu chuẩn Cờ Thi đua của Công đoàn XDVN:

6.4.1. Cờ toàn diện:

a) CĐCS có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động giỏi và xây dựng tổ chức CĐCS vững mạnh,đạt danh hiệu CĐCS vững mạnh xuất sắc.

b) CĐCS thành viên có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua của CĐCS và năm liền kề trước đó đã được tặng Giấy khen hoặc cờ *"Chuyên đề"* của Công đoàn XDVN trở lên.

6.4.2. Cờ phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”:

a) CĐCS có thành tích xuất sắc trong phong trào *“Xanh - sạch - đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”*, đạt danh hiệu CĐCS vững mạnh xuất sắc.

b) CĐCS thành viên có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua *“Xanh - sạch - đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”* của CĐCS và năm liền kề trước đó đã được Công đoàn XDVN tặng Giấy khen.

**Điều 7.** Các hình thức khen thưởng

- Kỷ niệm chương *“Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn”*.

- Bằng khen *(toàn diện hoặc chuyên đề)* của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

- Bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

- Bằng khen *(toàn diện hoặc chuyên đề)* của Ban Chấp hành Công đoàn   
Công Thương Việt Nam.

- Giấy khen *(toàn diện hoặc chuyên đề)* của Ban Chấp hành Công đoàn XDVN.

- Giấy khen của Ban Chấp hành CĐCS.

**Điều 8.** Tiêu chuẩn khen thưởng

**8.1.** Tiêu chuẩn Khen thưởng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức công đoàn”:

8.1.1. Cán bộ Công đoàn chuyên trách (cán bộ công tác tại các cấp công đoàn hưởng lương từ ngân sách công đoàn).

- Có thời gian công tác công đoàn từ 15 năm trở lên.

- Cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

8.1.2. Cán bộ công đoàn không chuyên trách (Ủy viên BCH, Ủy viên UBKT, tổ trưởng, tổ phó công đoàn không hưởng lương từ ngân sách công đoàn).

- Có thời gian công tác công đoàn từ 10 năm trở lên.

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ với chức trách được phân công.

8.1.3. Cán bộ làm công tác Đảng, chính quyền giữ các chức vụ chủ chốt tại các đơn vị cụ thể như sau:

- Đối với cán bộ lãnh đạo Tập đoàn, Tổng công ty đặc biệt, Tổng công ty: Chỉ xét đến Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc, Bí thư Đoàn thanh niên.

- Đối với cấp cơ sở có đông đoàn viên công đoàn (từ 1.000 đoàn viên trở lên): Chỉ xét Bí thư cấp ủy, Chủ tịch, Giám đốc cùng cấp.

**8.2.** Tiêu chuẩn khen thưởng Giấy khen của Ban Chấp hành CĐCS *(nếu có):* do CĐCS quy định cụ thể cho phù hợp.

**8.3.** Tiêu chuẩn khen thưởngGiấy khen của Ban Chấp hànhCông đoàn XDVN

8.3.1. Cá nhân đạt thành tích:

-Hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ của đoàn viên công đoàn được quy định tại Điềulệ Công đoàn Việt Nam.

- Là điển hình tiêu biểu của đơn vị trong các phong trào thi đua: hàng năm, đột xuất, theo các chuyên đề.

8.3.2. Tập thể đạt thành tích:

- Hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn *(tương ứng)* được quy định tại Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

- Là tập thể điển hình tiêu biểu của đơn vị trong các phong trào thi đua: hàng năm, đột xuất, theo các chuyên đề. Nếu là CĐCS phải đạt danh hiệu CĐCS vững mạnh xuất sắc.

**8.4.** Tiêu chuẩn khen thưởng cấp Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và   
Công đoàn Công Thương Việt Nam thực hiện theo Hướng dẫn khen thưởng hiện hành của Công đoàn Công Thương Việt Nam.

**8.5.** Không xét thưởng cùng cấp 02 năm liền (Trừ trường hợp đặc biệt).

**Điều 9.** Khen thưởng đột xuất

- Đối tượng khen thưởng: Là các tập thể, cá nhân có thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ mang tính đột xuất trong các chương trình hoạt động của Công đoàn XDVN hoặc trong phong trào của CĐCS có đăng ký với Công đoàn XDVN.

- Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Công đoàn XDVN căn cứ vào Hồ sơ đề nghị khen thưởng đột xuất của các đơn vị và thành tích của tập thể, cá nhân để đề xuất hình thức khen thưởng trình Thường vụ Công đoàn XDVN quyết định.

**Điều 10.** Số lượng khen thưởng

**10.1.** Các Đơn vị hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch về sản lượng, lợi nhuận; không để xảy ra sự cố tài chính, cháy nổ; đoàn kết nội bộ tốt và CĐCS đơn vị đạt các tiêu chuẩn khen thưởng quy định tại một trong các Điều 6, Điều 7, Điều 8 nói trên thì hàng năm được đề nghị Công đoàn cấp trên xét khen thưởng *(tương ứng với tiêu chuẩn đạt được)* với số lượng tối đa quy định tại Phụ lục 01 đính kèm.

**10.2.** Các đơn vị không hoàn thành một trong các chỉ tiêu kế hoạch về sản lượng, lợi nhuận, hoặc để xảy ra một trong các sự cố tài chính, cháy nổ, đoàn kết nội bộ thì tùy theo tình hình cụ thể của đơn vị, CĐCS đơn vị có thể được xét khen thưởng hàng năm *(tương ứng với tiêu chuẩn đạt được)* nhưng số lượng tập thể, cá nhân đề nghị tối đa không quá 50% số lượng quy định tại Phụ lục 01 đính kèm.

**Chương III**

**PHÂN CẤP KHEN THƯỞNG**

**Điều 11.** Công đoàn XDVN xét trình Công đoàn Công Thương Việt Nam về các Danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng từ cấp Công đoàn Công Thương Việt Nam trở lên để các cấp quyết định khen thưởng theo quy định hiện hành.

**Điều 12.** Công đoàn XDVN quyết định khen thưởng:

- Cờ Thi đua, Giấy khen hàng năm, nhiệm kỳ của BCH Công đoàn XDVN cho tập thể và cá nhân.

- CĐCS vững mạnh xuất sắc.

**Điều 13.** Khen thưởng các chuyên đề khác ngoài quy định trên do Ban Thường vụ Công đoàn XDVN quyết định cụ thể.

**Điều 14.** CĐCS quyết định công nhận danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng:

- Danh hiệu Đoàn viên công đoàn xuất sắc.

- Danh hiệu Tổ Công đoàn, Công đoàn bộ phận xuất sắc.

- Giấy khen của CĐCS.

**Chương IV**

**HỒ SƠ VÀ THỜI GIAN ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG**

**Điều 15.** Hồ sơ đề nghị xét khen thưởng

**15.1.** Hồ sơ khen thưởng Cờ, Bằng khen, Giấy khen của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Công đoàn Công Thương Việt Nam và Công đoàn XDVN gồm:

- Tờ trình của Ban Chấp hành hoặc Ban Thường vụ Công đoàn cấp đề nghị khen thưởng (Mẫu số 01).

- Danh sách tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng.

- Báo cáo thành tích của tập thể (Mẫu số 03), cá nhân (Mẫu số 04) đề nghị khen thưởng *(Đối với đề nghị tặng Cờ, Bằng khen của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Công đoàn Công Thương Việt Nam và Cờ Công đoàn Xăng dầu Việt Nam* *)*.

- Tóm tắt thành tích tập thể và cá nhân đề nghị tặng Cờ Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Cờ Công đoàn Công Thương Việt Nam và Bằng khen Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (Mẫu số 05).

- Biên bản bình xét thi đua.

- Đồng thời gửi thư điện tử danh sách, tờ trình và tóm tắt thành tích về   
Công đoàn XDVN.

- Đối với Cờ chuyên đề “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động” ngoài các hồ sơ trên, yêu cầu có thêm biên bản kiểm tra chấm điểm phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động” theo quy định tại Thông tư   
số 02/TTr-TLĐ ngày 22/10/2007 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

**Điều 16.** Thời gian tiếp nhận hồ sơ để xét khen thưởng

**16.1.** Khen thưởng hàng năm:

- Đối với khen thưởng cấp Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và Công đoàn Công Thương Việt Nam: Tiếp nhận hồ sơ **từ 15/11 đến 30/11 hàng năm.**

- Đối với khen thưởng cấp Công đoàn XDVN: Tiếp nhận hồ sơ **từ 15/11 đến 30/12 hàng năm.**

**16.2.** Khen thưởng Bằng Lao động sáng tạo: Nhận hồ sơ chậm nhất   
ngày 15/5 hàng năm.

**16.3.** Khen thưởng Kỷ niệm chương *“Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn”*: Tiếp nhận hồ sơ trước ngày 15/5 hàng năm.

**Chương V**

**QUỸ KHEN THƯỞNG VÀ MỨC THƯỞNG**

**Điều 17.** Nguồn tiền thưởng: Theo quy định hiện hành của Tổ chức Công đoàn

**Điều 18.** Quỹ Khen thưởng của Công đoàn XDVN và CĐCS được hình thành trên cơ sở:

- Trích từ ngân sách của Công đoàn mỗi cấp theo quy định hiện hành.

- Từ các khoản tiền thưởng của các cấp.

- Từ nguồn tài trợ *(hỗ trợ)* của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân *(nếu có)*.

- Từ hiệu quả hoạt động kinh tế công đoàn *(nếu có)*.

**Điều 19.** Mức tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua và hình thức   
khen thưởng:

**19.1.** Cấp Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khen thưởng: Do Công đoàn Công Thương Việt Nam chi thưởng *(Mức thưởng theo quy định hiện hành).*

**19.2.** Cấp Công đoàn Công Thương Việt Nam khen thưởng: Do Công đoàn Xăng dầu Việt Nam chi thưởng *(Mức thưởng theo quy định hiện hành).*

**19.3.** Cấp Công đoàn Xăng dầu Việt Nam khen thưởng:

19.3.1. Đối với Tập thể: Do Công đoàn Xăng dầu Việt Nam chi thưởng.

19.3.2. Đối với cá nhân: Do Công đoàn cơ sở chi thưởng.

19.3.3. Mức thưởng:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Danh hiệu thi đua,**  **Hình thức khen thưởng** | | **Mức tiền thưởng (đồng)** | |
| **CĐ XDVN chi** | **CĐCS chi** |
| 1 | Cờ thi đua: | |  |  |
| *- Toàn diện* | | 5.000.000 |  |
| *- Chuyên đề* | | 4.000.000 |  |
| 2 | Giấy khen: | |  |  |
| *- Toàn diện:* | *+ Tập thể* | 400.000 |  |
|  | *+ Cá nhân* |  | 200.000 |
| *- Chuyên đề:* | *+ Tập thể* | 400.000 |  |
|  | *+ Cá nhân* |  | 200.000 |

**19.4.** Cấp CĐCS khen thưởng: Do các CĐCS quy định.

**19.5.** Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng Tổ chức Công đoàn”: Do Công đoàn Xăng dầu Việt Nam chi thưởng.

**19.6.** Mức thưởng đối với hình thức khen thưởng đột xuất *(nói tại Điều 9)*: Tùy theo hiệu quả kinh tế, chính trị, xã hội mà tập thể, cá nhân mang lại, Ban Thường vụ   
Công đoàn XDVN quyết định mức khen thưởng cho từng trường hợp cụ thể, không vượt quá 10.000.000 đồng đối với tập thể và 5.000.000 đồng đối với cá nhân.

**Chương VI**

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 20.** Xử lý vi phạm

Các cá nhân và tập thể do kê khai thành tích không đúng mà được khen thưởng sẽ bị thu hồi hình thức khen thưởng. Cấp nào quyết định khen thưởng thì cấp đó ra quyết định thu hồi.

**Điều 21.** Tổ chức thực hiện

**21.1.** Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Công đoàn XDVN và Cơ quan   
Công đoàn XDVN có nhiệm vụ:

- Chỉ đạo, hướng dẫn các CĐCS trực thuộc thực hiện các chủ trương, Chỉ thị của Nhà nước, Bộ Công Thương, Công đoàn Công Thương Việt Nam, Công đoàn XDVN về công tác Thi đua - Khen thưởng.

- Xét các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng cho các tập thể, cá nhân và đề nghị các cấp khen thưởng theo quy định hiện hành.

**21.2.** Ban Chính sách - Lao động *(Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Công đoàn XDVN)* và các Ban liên quan của Công đoàn XDVN có trách nhiệm chuẩn bị đầy đủ các hồ sơ, thủ tục để việc xem xét và quyết định khen thưởng của các cấp Công đoàn được chính xác, kịp thời, khách quan.

**21.3.** Các CĐCS trực thuộc căn cứ Quy chế này để cụ thể hóa công tác Khen thưởng cho phù hợp với điều kiện hoạt động thực tiễn của đơn vị mình và không trái với các quy định nói trên.

**21.4.** Quy chế này thay thế các văn bản trước đây về công tác khen thưởng của Công đoàn XDVN. Trong quá trình thực hiện, nếu có điểm nào chưa rõ hoặc vướng mắc cần kịp thời phản ánh về Công đoàn XDVN để xem xét bổ sung, sửa đổi cho phù hợp./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. BAN CHẤP HÀNH CHỦ TỊCH**  (Đã ký)  **Đinh Thái Hương** |

**SỐ LƯỢNG TẬP THỂ, CÁ NHÂN ĐƯỢC KHEN THƯỞNG HÀNG NĂM**

***Phụ lục 01***

***(Tính cho tất cả các danh hiệu Thi đua và hình thức Khen thưởng các cấp từ Công đoàn XDVN trở lên. Riêng đối với khen thưởng cấp TLĐLĐ Việt Nam và Công đoàn Công Thương Việt Nam không quá 20% tổng số tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng)***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Các Công đoàn cơ sở** | **Số lượng khen thưởng tối đa** | |
| **Cá nhân** | **Tập thể** |
| 1 | Nhóm 01: CĐCS  có từ 1.500 Đoàn viên trở lên | 20 | 12 |
| 2 | Nhóm 02: CĐCS  có từ 1.000 đến 1499 Đoàn viên | 15 | 10 |
| 3 | Nhóm 03: CĐCS  có từ 700 đến 999 Đoàn viên | 10 | 6 |
| 4 | Nhóm 04: CĐCS  có từ 400 đến 699 Đoàn viên | 7 | 5 |
| 5 | Nhóm 05: CĐCS  có từ 300 đến 399 Đoàn viên | 5 | 4 |
| 6 | Nhóm 06: CĐCS  có từ 200 đến 299 Đoàn viên | 4 | 3 |
| 7 | Nhóm 07: CĐCS  có từ 100 đến 199 Đoàn viên | 3 | 2 |
| 8 | Nhóm 08: CĐCS  có dưới 100 Đoàn viên | 2 | 1 |

Các Công đoàn cơ sở căn cứ vào số lượng đoàn viên thực tế của đơn vị mình để xác định số lượng khen thưởng theo Nhóm quy định trên.

**MẪU HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG**

***Mẫu số 01***

|  |  |
| --- | --- |
| CÔNG ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM  **CÔNG ĐOÀN CÔNG TY……..**  Số:……./…….  Logo P_trắng đen đơn sắc | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *…,ngày tháng năm 20...* |

**TỜ TRÌNH**

**Về việc: Khen thưởng năm…**

Kính gửi: Ban Thường vụ Công đoàn Xăng dầu Việt Nam

Căn cứ Quyết định số 32b/2012/PLX-QĐ-CĐ ngày 16 tháng 7 năm 2012 về việc ban hành Quy chế Khen thưởng của Công đoàn Xăng dầu Việt Nam.

Ban Thường vụ (Ban Chấp hành) Công đoàn……………… đã đánh giá, tổng kết thành tích về xây dựng tổ chức Công đoàn và tổ chức phong trào thi đua năm…… để đề nghị Ban Thường vụ Công đoàn Xăng dầu Việt Nam xét khen thưởng cho tập thể, cá nhân sau:

**1. Tập thể:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Đơn vị** | **Đề nghị cấp khen**  (TLĐ, CĐCTVN hoặc CĐ XDVN) | **Mức khen**  (Cờ, bằng toàn diện hoặc chuyên đề) | **Ghi**  **chú** |
| 1 |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |

**2. Cá nhân:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Chức vụ, đơn vị**  (Chỉ ghi 1 chức vụ để viết trên bằng khen) | **Cấp khen**  (TLĐ, CĐTMDLVN hoặc CĐ XDVN) | **Toàn diện hay chuyên đề nào** | **Ghi chú** |
| 1 |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |

Chúng tôi xin bảo đảm thành tích trong báo cáo là đúng sự thật.

Văn bản kèm theo gồm có: - Báo cáo thành tích của tập thể và cá nhân.

- Biên bản bình xét thi đua.

- Văn bản hiệp y (đối với CĐ địa phương).

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Ý kiến của cấp ủy Đảng  (Ký tên, đóng dấu) |  | T/M BTV (BCH)  Chủ tịch  (Ký tên, đóng dấu) |

(*Lưu ý*: *Tùy theo nội dung, cấp khen thưởng… Tờ trình khen thưởng khác được vận dụng theo mẫu này; không được viết tắt tên tập thể và cá nhân, chức danh, chức vụ..)*

*(Dành cho Công đoàn cơ sở)*

***Mẫu số 02***

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH TẬP THỂ**

**ĐỀ NGHỊ TẶNG………………………………………….. NĂM…..**

**A. SƠ LƯỢC TÌNH HÌNH ĐẶC ĐIỂM**

- Tên đơn vị đề nghị khen thưởng…………………………………………

- Thuộc Công đoàn Xăng dầu Việt Nam

- Tổng số đoàn viên …………../Tổng số CNVCLĐ:……… người

(Lao động nữ:……… người)

**B. NHỮNG THÀNH TÍCH CHỦ YẾU**

**I. Kết quả sản xuất kinh doanh:**

- Doanh thu:……………… = …%KH, (=…….% so với năm trước liền kề)

- Kim ngạch XNK (nếu có):…USD, =… %KH, (=……% so với năm trước liền kề)

Trong đó: + Xuất khẩu:……..USD, = …%KH, (=……% so với năm trước liền kề)

+ Nhập khẩu:…….USD, =… %KH, (=……% so với năm trước liền kề)

- Nộp ngân sách:……………...…., = …%KH, (=……% so với năm trước liền kề)

- Lãi ròng:……..…………………, = …%KH, (=……% so với năm trước liền kề)

- Thu nhập bình quân:..………..... , = …%KH, (=……% so với năm trước liền kề)

- Tóm tắt các hoạt động khác (đầu tư, nâng cấp, mở rộng sản xuất kinh doanh, góp vốn kinh doanh, liên doanh): Tổng giá trị:……………………….. đồng.

**II. Thực hiện những quy định của chính sách, pháp luật- Bộ luật Lao động- Pháp lệnh Cán bộ công chức):**

1. Tuyên truyền phổ biến Chỉ thị, Nghị quyết, chế độ chính sách, pháp luật (theo hình thức tập trung): Số buổi tổ chức:……, Số lượt người tham gia:……………

2. Tổ chức thi tìm hiểu chính sách pháp luật (nội dung, cấp tổ chức)…….. (nếu có)

3. Thực hiện quy chế dân chủ:

- Xây dựng quy chế dân chủ cơ sở, tháng…… năm………

- Tổ chức Đại hội CNVC (Hội nghị CNLĐ), tháng… năm……..

4. Hợp đồng lao động:

- Đã ký HĐLĐ:……… người, = ……….% lao động thuộc diện ký hợp đồng.

- Số lượng lao động chưa ký HĐLĐ:…………người, lý do:…………………….

5. Bảo hiểm xã hội:

Đã làm sổ BHXH cho:…….. người, =……..%. (Nếu chưa làm sổ BHXH nêu rõ lý do và dự kiến hoàn thành)

6. Thỏa ước lao động tập thể:

- Thời hạn có hiệu lực đến tháng, năm:

- Những thỏa thuận cao hơn luật có lợi cho người lao động (ghi tóm tắt ý chính):…..

7. Công tác Bảo hộ lao động:

- Lập và thực hiện kế hoạch BHLĐ (có đủ 5 nội dung):…………………. đồng.

- Tập huấn, huấn luyện ATVSLĐ:……………………………………….. người.

- Khám sức khỏe định kỳ:……………………………………………....... người.

- Tổ chức Hội thi, hội diễn về công tác BHLĐ tại cơ sở (nội dung, thời gian, số người tham gia):…………

- Tham gia Hội thi, hội diễn về công tác BHLĐ do cấp trên tổ chức (cấp tổ chức, nội dung, các giải đạt được):……………………

- Tai nạn lao động (nếu có): Số vụ TNLĐ xảy ra… vụ. Số người bị   
TNLĐ:….. người

Ghi rõ mức độ, thiệt hại, trách nhiệm để xảy ra TNLĐ (do lỗi của NLĐ hay NSDLĐ):………..

- Các hoạt động hưởng ứng Tuần lễ Quốc gia về AT, VSLĐ - PCCN trong năm, phong trào “Xanh- Sạch- Đẹp, đảm bảo ATVSLĐ”:……………………….

**III. Hoạt động công đoàn và công tác xã hội từ thiện:**

1. Kết quả thực hiện các phong trào thi đua lao động giỏi, lao động sáng tạo, thực hành tiết kiệm.

- Số sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, cải thiện điều kiện làm việc:.; làm lợi:… đồng

- Công trình chào mừng Đại hội công đoàn các cấp và kỷ niệm những ngày lễ lớn trong năm:……… (tên các công trình, giá trị đầu tư, thu hút lao động, đơn vị gắn biển (nếu có)):………..

- Thực hành tiết kiệm trong năm:………… đồng

2. Phong trào học tập, văn hóa- văn nghệ, thể thao:

- Phong trào học tập: kết quả đào tạo bồi dưỡng trong năm:

+ Trên Đại học:…., Đại học:….., Cao đẳng:…., Trung học:….., Tin học:….., Ngoại ngữ:…., Chính trị: (Cao cấp, cử nhân):……., Chính trị (trung cấp):……..

+ Giới thiệu kết nạp Đảng, được:……. Đảng viên

- Văn nghệ:

+ Tổ chức tại đơn vị: (thời gian, số tiết mục, số người tham gia):…….

+ Tham gia giao lưu hoặc do cấp trên tổ chức: (cấp tổ chức, đoạt giải nếu có):…..

- Thể thao:

+ Tổ chức tại đơn vị: (thời gian, số môn, số người tham gia):……

+ Tham gia giao lưu hoặc do cấp trên tổ chức: (cấp tổ chức, đoạt giải nếu có)…….

3. Phong trào Nữ công nhân viên chức lao động:

4. Phong trào thi đua “Phục vụ sự nghiệp CNH- HĐH nông nghiệp và phát triển nông thôn”:

Nghiên cứu khoa học về chuyển dịch cơ cấu cây trồng, mở rộng thị trường xuất khẩu, hội nhập, tiêu thụ các mặt hàng nông nghiệp, nông thôn, khôi phục nghề truyền thống; mở rộng các lớp đào tạo bồi dưỡng cán bộ phục vụ tại chỗ cho cán bộ vùng nông thôn, miền núi; giúp đỡ, hỗ trợ cho các vùng nông nghiệp, nông thôn.

5. Hoạt động xã hội, từ thiện:

Tổng số tiền tham gia hoạt động xã hội từ thiện của đơn vị trong năm:……… đồng

*Trong đó: (Chi tiết 1 số mục sau)*

- Tham gia quỹ xã hội do Bộ Công Thương và Công đoàn Công Thương VN phát động:…….. đồng

- Hiện đang phụng dưỡng:… người. Bao gồm: Mẹ VN Anh hùng:…. mẹ, Mẹ liệt sỹ:….. mẹ, Người già cô đơn:…… người.

- Tặng nhà tình nghĩa, tình thương: (tặng nguyên căn nhà): Số nhà:…, số tiền… đồng

- Tham gia đóng góp xây dựng nhà tình nghĩa, tình thương:……… đồng

- Các hoạt động khác chăm lo đến đời sống CNVCLĐ tại đơn vị (nghỉ mát, tặng quà ngày lễ, Tết, sinh nhật…):…… đồng

**IV. Thực hiện chế độ tài chính công đoàn:**

**V. Nội dung đơn thư và kết quả giải quyết (*nếu có*):**

**VI. Những danh hiệu thi đua và hình thức đã được khen thưởng:**

1. Ghi danh hiệu thi đua và hình thức đã được khen thưởng của đơn vị trong 3 năm gần đây.

- Năm 201…

- Năm 201…

- Năm 201…

2. Ghi tổng số cá nhân và tập thể được khen thưởng (hoặc đang đề nghị khen thưởng trong năm).

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Ý kiến của**  **cấp ủy Đảng** |  | **T/M BTV (BCH)**  **Chủ tịch** |

**TÓM TẮT THÀNH TÍCH**

***Mẫu số 03***

ĐỀ NGHỊ TẶNG CỜ, BĂNG KHEN CỦA …………………………………

NĂM….

**I. Đặc điểm**

- Tên đơn vị……………………………………………………………………...

- Thuộc Công đoàn Xăng dầu Việt Nam

- Tổng số Đoàn viên ………/CNVCLĐ:………. người

(Lao động nữ:……………. người)

**II. Những thành tích tiêu biểu trong năm**

1. Kết quả sản xuất kinh doanh

- Doanh thu:……………… = …%KH, (=…….% so với năm trước liền kề)

- Kim ngạch XNK (nếu có):…USD, =… %KH, (=……% so với năm trước liền kề)

Trong đó: + Xuất khẩu:……..USD, = …%KH, (=……% so với năm trước liền kề)

+ Nhập khẩu:…….USD, =… %KH, (=……% so với năm trước liền kề)

- Nộp ngân sách:……………...…., = …%KH, (=……% so với năm trước liền kề)

- Lãi ròng:……..…………………, = …%KH, (=……% so với năm trước liền kề)

- Thu nhập bình quân:..………..... , = …%KH, (=……% so với năm trước liền kề)

- Tóm tắt các hoạt động khác (đầu tư, nâng cấp, mở rộng sản xuất kinh doanh, góp vốn kinh doanh, liên doanh): Tổng giá trị:……………………….. đồng.

2. Hoạt động và xây dựng tổ chức Công đoàn:

3. Về tổ chức phong trào thi đua:

Ghi danh hiệu thi đua và hình thức đã được khen thưởng của đơn vị trong 3 năm gần đây.

* Năm 201…
* Năm 201…
* Năm 201…

*\* Bản tóm tắt không ký tên, dài khoảng 2 trang đánh máy khổ giấy A4. Chỉ 1 bản đóng dấu treo*

|  |  |
| --- | --- |
| CÔNG ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM  ***Mẫu số 04***  **CÔNG ĐOÀN CÔNG TY……..**  Số:……./…….  Logo P_trắng đen đơn sắc | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *…,ngày tháng năm 20...* |

**BẢN THÀNH TÍCH CỦA TẬP THỂ**

**NĂM 20 ..**

ĐỀ NGHỊ ……………………………………………………

TẶNG (CỜ) BẰNG KHEN CHUYÊN ĐỀ VỀ BẢO HỘ LAO ĐỘNG

**A. Sơ lược tình hình đặc điểm:**

- Tên doanh nghiệp…………………………………………………………

- Tổng số đoàn viên công đoàn…/ Tổng số cán bộ CNVCLĐ:……………

- Những đặc điểm của doanh nghiệp:………………………………………

**B. Những thành tích xuất sắc chủ yếu:**

1. Tổ chức bộ máy làm công tác BHLĐ tại doanh nghiệp:

- Thành lập và hoạt động của Hội đồng BHLĐ trong doanh nghiệp, bộ phận BHLĐ, bộ phận y tế.

- Phân cấp trách nhiệm về BHLĐ trong doanh nghiệp

- Tổ chức và hoạt động của mạng lưới an toàn vệ sinh viên (tổng số ATVSV, phụ cấp cho ATVSV)

2. Lập và thực hiện kế hoạch BHLĐ

3. Thực hiện các tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm, biện pháp làm việc an toàn, chế độ chính sách BHLĐ

- Thực hiện và xây dựng nội quy lao động, quy trình quy phạm, biện pháp làm việc an toàn, phòng chống cháy nổ

- Tổ chức tuyên truyền huấn luyện về BHLĐ

- Đăng ký, kiểm định, xin cấp giấy phép sử dụng các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về ATLĐ

- Thực hiện các chính sách, chế độ BHLĐ (trang cấp phương tiện bảo vệ cá nhân, khám sức khỏe định kỳ, bồi dưỡng bằng hiện vật, thời gian làm việc, nghỉ ngơi, chế độ đối với lao động nữ, lao động vị thành niên…)

- Tự kiểm tra về BHLĐ, giải quyết các kiến nghị của công nhân về BHLĐ

- Thực hiện chế độ sơ tổng kết, báo cáo về BHLĐ, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp…

4. Công đoàn phối hợp với chuyên môn trong việc tổ chức phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”, Tuần lễ Quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động - Phòng chống cháy nổ và đưa các nội dung BHLĐ vào thỏa ước lao động tập thể, kiểm tra việc thực hiện.

5. Kết quả thực hiện phong trào phát huy sáng kiến và các công trình cải thiện điều kiện làm việc, xây dựng quy chế khen thưởng về BHLĐ

6. Đánh giá chung về kết quả hoạt động trong công tác BHLĐ

- Về cải thiện điều kiện làm việc

- So sánh các chỉ tiêu tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp *(nếu có)*

- Đặc điểm về phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”

**C. Những thiếu sót tồn tại chủ yếu** (nếu có)

|  |  |
| --- | --- |
| **GIÁM ĐỐC**  *(Ký tên, đóng dấu)* | **TM. BAN CHẤP HÀNH**  **CHỦ TỊCH**  *(Ký tên, đóng dấu)* |

*(dùng cho đơn vị doanh nghiệp, SXKD)*

***Mẫu số 05***

**cỘng hoà xã hỘi chỦ nghĩa ViỆt Nam**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**biên bẢn kiỂm tra chẤm điỂm phong trào**

”Xanh-Sạch-Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”

Ngày…… tháng ……… năm…….…

Kiểm tra chấm điểm tại:………………………………………………….

……………………………………………………………………………………..

(Tên đơn vị được kiểm tra: Doanh nghiệp, doanh nghiệp thành viên, Xưởng SX)

Thuộc: ……………………………………………………………………………..

Địa chỉ: ………………………………………………………………………….

Tổng số công nhân viên chức, lao động:…………... ... (trong đó nữ: .…………)

Số công nhân trực tiếp sản xuất: ……………… (trong đó nữ: ………….)

**Thành phần đoàn kiểm tra:**

- Trưởng đoàn ………………… ……..…… chức vụ: …………………………

- Các thành viên đoàn kiểm tra: …………..……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………

**Thành phần đơn vị được kiểm tra:**

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

Đoàn kiểm tra đã nghe lãnh đạo và công đoàn đơn vị báo cáo, kiểm tra hồ sơ quản lý công tác BHLĐ và đi kiểm tra hiện trường. Đoàn nhất trí đánh giá kết quả thực hiện phong trào “Xanh-Sạch-Đẹp,Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động trong năm (quý) của đơn vị như sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Điểm**  **tối đa** | **Điểm**  **chấm** |
|  | **NỘi dung I**  **Công đoàn cơ sở phối hợp với NSDLĐ tổ chức phong trào “Xanh- Sạch- Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”** | **15** |  |
|  |
| 1. 1 | Công đoàn cơ sở phối hợp với NSDLĐ tổ chức phong trào: |  |  |
|  | - Xây dựng chương trình, kế hoạch kinh phí thực hiện phong trào “Xanh- Sạch- Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động” | 2 |  |
| - Tổ chức phát động thi đua thực hiện phong trào, với những nội dung cụ thể ở các đơn vị | 2 |  |
| - Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm để duy trì, phát triển phong trào | 2 |  |
| 1. 2 | Tổ chức tốt, thường xuyên các hình thức thông tin, cổ động, tuyên truyền về BHLĐ và phong trào “Xanh- Sạch- Đẹp, Bảo đảm ATVSLĐ” | 3 |  |
| 1. 3 | Kết quả: |  |  |
|  | - Đã trồng, chăm sóc cây xanh, vườn hoa cây cảnh tạo cảnh quan môi trường Xanh-Sạch-Đẹp (có số liệu báo cáo cụ thể) | 3 |  |
|  | - Giữ vệ sinh sạch sẽ, gọn gàng nơi làm việc | 3 |  |
|  | **nỘi dung II** *Công đoàn cơ sở phối hợp với NSDLĐ xây dựng và thực hiện các quy định, chế độ chính sách về Bảo hộ lao động* | **30** |  |
| 2. 1 | CĐCS tham gia với NSDLĐ trong việc xây dựng, ký kết và tổ chức thực hiện Thoả ước lao động tập thể có nội dung BHLĐ, có đầy đủ quy định, nội quy, quy trình, biện pháp ATLĐ, VSLĐ | 3 |  |
| 2. 2 | CĐCS tham gia với NSDLĐ tổ chức và duy trì bộ máy hoạt động BHLĐ có hiệu quả theo quy định TT Liên tịch số 01/2011 |  |  |
| - Thành lập Hội đồng BHLĐ đủ các thành viên có thẩm quyền đại diện theo quy định. Có phân công nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể | 2 |  |
| - Có phân công bộ phận, cán bộ làm công tác BHLĐ theo quy định và hoạt động có hiệu quả | 1 |  |
| - Có tổ chức bộ phận hoặc bố trí cán bộ làm công tác y tế ở đơn vị, cơ sở | 1 |  |
| - Tổ chức Mạng lưới ATVSV, có quy chế hoạt động. Công đoàn CS chỉ đạo mạng lưới ATVSV hoạt động có hiệu quả. | 3 |  |
| - Có phân định trách nhiệm về BHLĐ cho từng cán bộ quản lý và các bộ phận chuyên môn nghiệp vụ trong doanh nghiệp | 1 |  |
| 2. 3 | Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch BHLĐ, |  |  |
|  | - Lập kế hoạch BHLĐ, đủ 5 nội dung theo TTLT số 14/1998 | 1 |  |
|  | - Thực hiện kế hoạch BHLĐ đạt trên 80% nội dung kế hoạch công việc | 2 |  |
| 2. 4 | Huấn luyện bảo hộ lao động |  |  |
| - Biên soạn đầy đủ tài liệu huấn luyện BHLĐ cho người lao động | 1 |  |
| - Tổ chức huấn luyện BHLĐ đầy đủ cho người lao động, người quản lý lao động đúng quy định | 2 |  |
| - Huấn luyện BHLĐ cho an toàn vệ sinh viên | 1 |  |
| - Huấn luyện, tổ chức diễn tập cho đội phòng cháy, chữa cháy | 1 |  |
| - Có đầy đủ hồ sơ, sổ sách theo dõi, quản lý công tác huấn luyện | 1 |  |
| 2. 5 | Công tác kiểm tra, tự kiểm tra BHLĐ |  |  |
| - Có kế hoạch và thực hiện công tác kiểm tra, tự kiểm tra theo quy định | 2 |  |
| - Thực hiện đầy đủ các kiến nghị của đoàn kiểm tra theo đúng thời gian yêu cầu | 1 |  |
| - Có đủ hồ sơ sổ sách quản lý, theo dõi công tác kiểm tra, kiến nghị  (Biên bản kiểm tra, Sổ ghi biên bản kiểm tra) | 1 |  |
| 2. 6 | Thực hiện các quy định, chế độ BHLĐ theo quy định Nhà nước đã ban hành |  |  |
| - Có đầy đủ Hợp đồng lao động, thực hiện đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho công nhân lao động theo quy định | 1 |  |
| - Thực hiện chế độ về thời gian lao động của NLĐ làm công việc nặng nhọc, nguy hiểm, độc hại | 1 |  |
| - Khám sức khoẻ định kỳ cho tất cả công nhân lao động, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp cho NLĐ có nguy cơ mắc BNN | 1 |  |
| - Thực hiện đầy đủ chế độ phụ cấp độc hại, bồi dưỡng hiện vật theo quy định | 1 |  |
| - Thực hiện chế độ khai báo, điều tra, thống kê báo cáo TNLĐ, báo cáo bảo hộ lao động, bồi thường, trợ cấp TNLĐ, BNN | 1 |  |
|  | - Đơn vị có đủ hồ sơ quản lý thực hiện chính sách chế độ BHLĐ | 1 |  |
|  | **nỘi dung III**  **Thực hiện an toàn lao động, vệ sinh lao động,**  **phòng chống cháy nổ** | **55** |  |
|  | ***a) An toàn lao động, Phòng chống cháy nổ*** | ***(35)*** |  |
| 3. 1 | Bố trí, lắp đặt máy, thiết bị, dây chuyền công nghệ nơi làm việc đúng tiêu chuẩn, quy phạm kỹ thuật an toàn | 2 |  |
| 3. 2 | Có đủ tài liệu tiêu chuẩn, quy phạm an toàn, nội quy, quy trình vận hành an toàn máy, thiết bị và quy trình xử lý sự cố kỹ thuật (viết chữ to, treo dễ thấy tại nơi làm việc) | 3 |  |
| 3. 3 | Có đủ thiết bị an toàn, có phương tiện bảo vệ, che chắn các bộ phận dễ gây nguy hiểm của máy, thiết bị | 3 |  |
|  |  |  |  |
| 3. 4 | Quản lý an toàn máy, thiết bị, vật tư: |  |  |
|  | - Đăng ký, kiểm định đúng kỳ hạn 100% các loại máy, thiết bị, vật tư, các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao đông, vệ sinh lao động | 2 |  |
|  | - Thực hiện tốt chế độ kiểm tra, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc, thiết bị, phương tiện làm việc theo quy định  theo quy định | 2 |  |
|  | - Đo, kiểm tra định kỳ hàng năm hệ thống an toàn điện, chống sét, và các phương tiện, thiết bị phòng chống cháy nổ | 2 |  |
| 3. 5 | Xây dựng và thực hiện tốt các biện pháp đảm bảo an toàn lao động: |  |  |
| - Người lao động thực hiện tốt các quy trình, biện pháp an toàn lao động, vệ sinh lao động cho từng loại máy, thiết bị, vật tư và nội quy an toàn vệ sinh lao động tại nơi làm việc | 3 |  |
| - Người sử dụng lao động cấp phát đầy đủ thiết bị và phương tiện bảo vệ cá nhân cho NLĐ đúng quy định, theo yêu cầu công việc | 2 |  |
| - Người lao động sử dụng đầy đủ thiết bị và phương tiện bảo vệ cá nhân theo quy định | 2 |  |
| 3. 6 | Có phương án phòng chống cháy nổ được Phòng Cảnh sát PCCC thông qua. Có thành lập lực lượng chữa cháy tại chỗ, duy trì hoạt động có hiệu quả | 2 |  |
| 3. 7 | Có đầy đủ nội quy, tiêu lệnh, và các dụng cụ phương tiện phòng chống cháy nổ nổ hợp lý, đảm bảo chất lượng theo quuy định | 2 |  |
| 3. 8 | Kết quả: |  |  |
| - Không có TNLĐ nặng | 5 |  |
| - Không để xảy ra sự cố kỹ thuật, cháy nổ. | 5 |  |
|  | *b) Vệ sinh lao động, cải thiện điều kiện lao động* | ***(20)*** |  |
| 3.9 | Vệ sinh lao động: |  |  |
| - Có thực hiện việc đo kiểm tra môi trường lao động hàng năm (có số liệu cụ thể) | 3 |  |
| - Có hệ thống thông gió, làm mát; xử lý bụi, hơi khí độc; chống ồn, rung; chiếu sáng đạt yêu cầu | 3 |  |
| - Có đủ hệ thống kỹ thuật xử lý chất thải công nghiệp, đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt | 2 |  |
| - Có đủ các công trình vệ sinh phúc lợi theo Tiêu chuẩn vệ sinh lao động | 2 |  |
| 3.10 | Đã có sáng kiến, áp dụng sáng kiến cải thiện ĐKLĐ hoặc thực hiện công trình cải thiện điều kiện lao động đạt hiệu quả | 2 |  |
| 3.11 | Kết quả: |  |  |
|  | - Không gây ô nhiễm môi trường lao động, môi trường sống xung quanh | 2 |  |
|  | - Điều kiện vệ sinh lao động, vi khí hậu đạt tiêu chuẩn vệ sinh cho phép | 3 |  |
|  | - Không tăng thêm số lượng công nhân sức khoẻ yếu và BNN | 3 |  |
|  | **Tổng hợp kết quả chấm điểm** | **100** |  |

## Ghi chú:

*- Thực hiện tốt tiêu chí : chấm điểm tối đa theo quy định*

*- Không đạt được tiêu chí: chấm điểm 0 (không điểm)*

*- Một số tiêu chí mà cơ sở không thuộc đối tượng, phạm vị phải thực hiện thì vẫn được chấm điểm tối đa*

## Kết luận và kiến nghị của đoàn kiểm tra: *………………………………………………………………………….......…………..*

……………………………………………………………………………….......……..

………………………………………..………………………………………………………………………………………………………………………………...............…..

………………………………………………………………………….......…………..

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **ĐẠi diỆn**  **nsdlđ**  **Đơn vị được kiểm tra** | **ĐẠi diỆn**  **công đoàn**  **Đơn vị được kiểm tra** | **t/m đoàn kiỂm tra** |

***Mẫu số 06***

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*…… ngày….. tháng….. năm 20…..*

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH CÁ NHÂN**

**ĐỀ NGHỊ TẶNG BẰNG KHEN….** (1) **CỦA….** (2)

**NĂM……**

- Họ và tên:

- Sinh ngày……………tháng……….năm………..Giới tính (Nam, nữ)

- Quê quán……………

- Chức vụ đơn vị công tác…………

- Trong 3 năm liên tục liền kề năm đề nghị khen thưởng đạt các danh hiệu thi đua:

+ Đoàn viên Công đoàn xuất sắc các năm:

+ Chiến sỹ thi đua các cấp (nếu có) năm:…… (Đối với trường hợp đề nghị tặng Bằng khen của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam nhất thiết phải có thêm mục này)

- Khen thưởng năm trước liền kề (nếu có):

+ Chính quyền:

+ Công đoàn:

**- Những thành tích chủ yếu trong năm:**

Cam đoan bản báo cáo thành tích là đúng sự thật

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Xác nhận của BCH Công đoàn**  *(ký tên và đóng dấu)* |  | **Người báo cáo**  *(Ký và ghi rõ họ tên)* |

***Ghi chú:***

(1): Toàn diện hay chuyên đề nào.

(2): Công đoàn Công Thương Việt Nam hoặc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

**TÓM TẮT THÀNH TÍCH TẬP THỂ, CÁ NHÂN**

***Mẫu số 06a***

**ĐỀ NGHỊ TỔNG LIÊN ĐOÀN/CÔNG ĐOÀN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**

**TẶNG CỜ THI ĐUA VÀ BẰNG KHEN NĂM 200.....**

Kèm theo Tờ trình số ......../.......... ngày ....... tháng ........ năm 20…....

**I. Tập thể:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Tên đơn vị  (Ghi đầy đủ và không viết tắt) | Cấp trên  quản lý trực tiếp | Tóm tắt thành tích | Mức đề nghị  khen thưởng |
| 1 | Ví dụ: Công đoàn Công ty A | thuộc Công đoàn Tổng Công ty B | - Doanh thu:..........đ, bằng.........% so với 20…....  - Lợi nhuận: .........đ, bằng.........% so với 20.....  - Nộp ngân sách: ......đ, bằng........% so với 20.....  - Thu nhập: của người LĐ.......................đ,  bằng..............% so với 200.....  - Đóng góp XHTT: ..................... đồng  - Hoạt động chính của tổ chức CĐ năm 20.... (tóm tắt thành tích tiêu biểu nhất)  - Ghi các hình thức đã được khen thưởng 3 năm gần nhất (cả CĐ và chuyên môn) |  |
| 2 |  |  |  |  |

**II. Cá nhân:**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Họ và tên | Chức vụ, đơn vị công tác  (Ghi đầy đủ và không viết tắt) | Tóm tắt thành tích | | Mức đề nghị  khen thưởng | |
| 1 | Ví dụ: Nguyễn Văn A | Phó chủ tịch Công đoàn bộ phận X, Công ty Y | - Tóm tắt những thành tích tiêu biểu nhất trong năm 20.....  - Ghi các hình thức đã được khen thưởng 3 năm gần nhất | |  | |
| 2 |  |  |  | |  | |
|  | | | | | **TM. BAN THƯỜNG VỤ (BCH)**  **CHỦ TỊCH** | |

***Mẫu số 07***

**TÓM TẮT THÀNH TÍCH CÁC CÁ NHÂN**

**ĐỀ NGHỊ TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM**

**TẶNG BẰNG KHEN LAO ĐỘNG SÁNG TẠO NĂM 200…**

*(Kèm theo tờ trình số / ngày tháng năm 20… của Ban Thường vụ (BCH) Công đoàn..)*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Họ tên, chức vụ, nghề nghiệp | Tuổi | Số giải pháp | - Tiền làm lợi  - Tiền thưởng | Tóm tắt nội dung giải pháp | Những năm đạt Lao động sáng tạo (trong 5 năm gần nhất) |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **Xác nhận**  **của chuyên môn**  *(Ký tên và đóng dấu)* | **TM. BAN THƯỜNG VỤ (BCH)**  **CÔNG ĐOÀN…**  **Chủ tịch**  *(Ký tên và đóng dấu)* |

**BÁO CÁO**

***Mẫu số 08***

THÀNH TÍCH HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ

& CÔNG ĐOÀN ĐỀ NGHỊ TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM

TẶNG BẰNG LAO ĐỘNG SÁNG TẠO

NĂM 20…

Họ và tên:……………………., Sinh ngày….. tháng…. .năm…… Nam (Nữ)

Quê quán:………………………………………………………………………

Trình độ chuyên môn:………………………………………………………….

Chức vụ, đơn vị công tác:………………………………………………………

Tổng số đề tài khoa học:………….., giải pháp sáng kiến……………………..

Tổng số tiền làm lợi:……………………………………………………………

Tổng số tiền được thưởng:………………………………………………………

Những năm đạt Lao động sáng tạo (tính 3 năm gần nhất):……………………..

**I. MÔ TẢ GIẢI PHÁP SÁNG KIẾN, ĐỀ TÀI KHOA HỌC:**

*(Mô tả từng giải pháp một)*

1. Mô tả ngắn gọn những ưu khuyết điểm của tình trạng kỹ thuật hoặc tổ chức sản xuất đang được áp dụng tại cơ quan, đơn vị. Đặc biệt cần chỉ rõ những nhược điểm cần phải khắc phục.

2. Mô tả giải pháp sáng kiến: Phần này cần mô tả rõ 3 nội dung cơ bản sau đây:

*- Thuyết minh tính mới của giải pháp*

Mô tả ngắn gọn đầy đủ và rõ ràng nội dung, bản chất của giải pháp. Đặc biệt cần nêu rõ những nội dung đã cải tiến, sáng tạo để khắc phục những nhược điểm tình trạng kỹ thuật hoặc tổ chức sản xuất hiện tại.

*- Khả năng áp dụng*

Giải pháp đã được áp dụng rộng rãi hoặc chứng minh có khả năng áp dụng trong điều kiện kinh tế kỹ thuật tại cơ quan, đơn vị.

*- Hiệu quả kinh tế, xã hội*

Hiệu quả kinh tế, xã hội của giải pháp sáng kiến được đánh giá bằng cách so sánh lợi ích kinh tế, xã hội của giải pháp mới với những giải pháp tương tự đã biết. Cần nêu rõ sáng kiến đem lại lợi ích kinh tế cao hơn, cao hơn bao nhiêu hoặc đã khắc phục được những nhược điểm nào của giải pháp đã biết trước đó (có kèm theo bản vẽ, sơ đồ, ảnh, bản tính toán để minh họa).

**II. THÀNH TÍCH HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN**

Nêu những công việc, kết quả đạt được khi thực hiện nhiệm vụ của công đoàn giao. Tham gia công tác thông tin khoa học công nghệ trong CNVCLĐ.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Xác nhận của**  **Công đoàn cơ sở**  *(Ký tên, đóng dấu)* | **Xác nhận của thủ trưởng**  **Cơ quan, đơn vị**  *(Ký tên, đóng dấu)* | *….., ngày…. tháng…. năm…..*  **Người báo cáo**  *(Ký , ghi rõ họ tên)* |

**TÓM TẮT THÀNH TÍCH**

***Mẫu số 09***

**ĐỀ NGHỊ TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM**

**TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG “VÌ SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN”**

(Kèm theo tờ trình số…../….. ngày…. tháng…. năm 200…. Của Công đoàn….)

**I. CÁN BỘ CÔNG ĐOÀN**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên** | **Chức vụ**  **Công đoàn** | **Thời gian giữ chức vụ Công đoàn**  *(Kể cả đã quy đổi)* | | **Liên tục hay không liên tục** | **Ghi chú** |
| Năm | Tháng |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |

**II. CÁN BỘ LÃNH ĐẠO LÀM CÔNG TÁC ĐẢNG, CHÍNH QUYỀN**: *(Bí thư, Phó Bí thư, Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng cấp đề nghị khen thưởng)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên** | **Chức vụ Đảng,**  **Chính quyền**  *(Ghi 1 chức vụ đề nghị khen)* | **Tóm tắt những đóng góp chính cho tổ chức Công đoàn** | **Ghi chú** |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Xác nhận của Đảng**  *(Ký tên, đóng dấu)* | **Xác nhận của chính quyền**  *(Ký tên, đóng dấu)* | **TM. BTV (BCH)**  *(Ký tên, đóng dấu)* |

*(Đối với cán bộ làm công tác Công đoàn)*

***Mẫu số 10***

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH CÔNG TÁC CÔNG ĐOÀN**

ĐỀ NGHỊ TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG “VÌ SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN”

- Họ và tên:

- Năm sinh:

- Chức vụ hiện nay:

+ Công đoàn:

+ Chính quyền:

- Đơn vị công tác hiện nay:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Từ tháng năm | Đến  tháng  năm | Chức vụ công tác Công đoàn | Đơn vị công tác | Chuyên trách hay không chuyên trách | Số năm tháng thực tế | | Số năm tháng đã quy đổi | | Tổng cộng | | Ghi chú |
| Năm | Tháng | Năm | Tháng | Năm | Tháng |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | | 7 | | 8 | | 9 |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

***Ghi chú:***

- Kèm theo xác nhận trường hợp giữa các chức vụ Công đoàn ở đơn vị khác.

- Cột (9): Ghi công tác liên tục hay không liên tục.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Xác nhận**  **của chính quyền**  *(Ký tên và đóng dấu)* | **Xác nhận của**  **BCH Công đoàn**  *(Ký tên và đóng dấu)* | *… ngày… tháng… năm 20*  **Người khai**  *(Ký, ghi rõ họ tên)* |

*(Đối với cán bộ chủ chốt làm công tác Đảng,*

*chính quyền có đóng góp cho tổ chức Công đoàn)*

***Mẫu số 11***

**TÓM TẮT THỜI GIAN CÔNG TÁC ĐẢNG, CHÍNH QUYỀN**

ĐỀ NGHỊ TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG “VÌ SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN”

- Họ và tên:

- Năm sinh:

- Chức vụ hiện nay:

+ Đảng:

+ Chính quyền:

- Đơn vị công tác:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Từ tháng năm** | **Đến tháng năm** | **Chức vụ Đảng**  **Chính quyền** | **Đơn vị công tác** | **Ghi chú** |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

***Cột ghi chú (5)*:** Nếu là Bí thư Chi bộ thì ghi rõ đơn vị không có Đảng ủy.

|  |  |
| --- | --- |
| **Xác nhận của**  **cấp ủy Đảng hoặc chuyên môn**  *(Ký tên, đóng dấu)* | *….. ngày…… tháng…... năm 20*  **Người khai**  *(Ký, ghi rõ họ tên)* |

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

**BÁO CÁO**

***Mẫu số 12***

THÀNH TÍCH TẬP THỂ ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỞNG HUÂN CHƯƠNG… (HẠNG…)

HOẶC BẰNG KHEN CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

**I. Đặc điểm chung**

Tên đơn vị…………….., thành lập từ năm…… thuộc Công đoàn…… quản lý.

Địa chỉ……………………………………………………………………………

Cơ cấu tổ chức (Quản lý…….. Công đoàn……….)

Tổng số đoàn viên/ Tổng số CNVC-LĐ

**II. Những thành tích tiêu biểu từ năm…. đến năm….** (*5 năm gần nhất*)

Căn cứ vào nhiệm vụ được giao của mỗi cấp công đoàn để báo cáo. Phần này cần viết ngắn gọn, rõ ràng nhưng thể hiện được đầy đủ nội dung những công việc đã làm và thành tích đạt được, có số liệu cụ thể.

Cần báo cáo rõ công việc nào công đoàn chủ động đề xuất, những công việc nào tham gia thực hiện…

**III. Những danh hiệu thi đua và hình thức đã được khen thưởng**

*1. Công đoàn*

Báo cáo trong 5 năm gần nhất và ghi cụ thể từng năm một đã được khen thưởng hình thức, danh hiệu thi đua gì, cấp nào quyết định.

*Ví dụ*: (5 năm gần nhất từ 1997- 2001)

Năm 1997 - Bằng khen Tổng Liên đoàn, Cờ Công đoàn ngành…

Năm 1998 - Bằng khen Thủ tướng Chính phủ

…..

*2. Các đơn vị trực thuộc*

Tổng số các tập thể đã được khen thưởng (*những hình thức, danh hiệu gì, cấp nào* *quyết định*) có thể ghi (*từng năm một hoặc tổng số của 5 năm gần nhất*).

*3. Chuyên môn: ghi hình thức khen thưởng cao nhất.*

Cam đoan bản báo cáo thành tích là đúng sự thật.

|  |  |
| --- | --- |
| **Xác nhận của Công đoàn**  **Xác nhận của đơn vị**  **Chuyên môn** | *….. ngày…. tháng….. năm 200.*  **Người báo cáo ký tên**  **Xác nhận của cấp ủy**  **Đảng đơn vị** |

\* *Báo cáo dài khoảng 4 trang đánh máy khổ giấy A4*.

**BÁO CÁO**

***Mẫu số 13***

THÀNH TÍCH TẬP THỂ ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỞNG HUÂN CHƯƠNG… (HẠNG…)

HOẶC BẰNG KHEN CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

**I. Đặc điểm chung**

Tên đơn vị…………….., thành lập từ năm…… thuộc Công đoàn…… quản lý.

Địa chỉ……………………………………………………………………………

Cơ cấu tổ chức (Quản lý…….. Công đoàn……….)

Tổng số đoàn viên/ Tổng số CNVC-LĐ

**II. Những thành tích tiêu biểu từ năm…. đến năm….** (*5 năm gần nhất*)

Căn cứ vào nhiệm vụ được giao của mỗi cấp công đoàn để báo cáo. Phần này cần viết ngắn gọn, rõ ràng nhưng thể hiện được đầy đủ nội dung những công việc đã làm và thành tích đạt được, có số liệu cụ thể.

Cần báo cáo rõ công việc nào công đoàn chủ động đề xuất, những công việc nào tham gia thực hiện…

**III. Những danh hiệu thi đua và hình thức đã được khen thưởng**

*1. Công đoàn*

Báo cáo trong 5 năm gần nhất và ghi cụ thể từng năm một đã được khen thưởng hình thức, danh hiệu thi đua gì, cấp nào quyết định.

*Ví dụ*: (5 năm gần nhất từ 1997- 2001)

Năm 1997 - Bằng khen Tổng Liên đoàn, Cờ Công đoàn ngành…

Năm 1998 - Bằng khen Thủ tướng Chính phủ

…..

*2. Các đơn vị trực thuộc*

Tổng số các tập thể đã được khen thưởng (*những hình thức, danh hiệu gì, cấp nào* *quyết định*) có thể ghi (*từng năm một hoặc tổng số của 5 năm gần nhất*).

*3. Chuyên môn: ghi hình thức khen thưởng cao nhất.*

\* Tóm tắt thành tích không đóng dấu, ký tên, chỉ 01 bản đóng dấu treo của đơn vị trình.

\* Tóm tắt dài khoảng 2 - 3 trang đánh máy khổ giấy A4.

**BÁO CÁO**

***Mẫu số 14***

THÀNH TÍCH CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỞNG HUÂN CHƯƠNG… (HẠNG…)

HOẶC BẰNG KHEN CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

**I. Sơ yếu lý lịch**

Họ, tên………………………………., Sinh ngày…….. tháng……. năm………

Quê quán…………………………………………………………………………

Nơi thường trú……………………………………………………………………

Chức vụ, đơn vị công tác (chỉ ghi chức vụ chuyên trách công đoàn)………….

**II. Quá trình công tác**

Từ năm……….. đến năm……… làm công tác gì, đơn vị, chức vụ.

Từ năm……….. đến năm……… làm công tác chuyên trách công đoàn, đã giữ chức vụ…….

**III. Những thành tích tiêu biểu từ năm…. đến năm….** (*5 năm gần nhất*)

Căn cứ vào nhiệm vụ được giao của mỗi cấp người để báo cáo. Phần này cần viết ngắn gọn, rõ ràng nhưng thể hiện được đầy đủ nội dung những công việc đã làm và thành tích đạt được, có số liệu cụ thể.

Cần báo cáo rõ công việc nào cá nhân chủ động đề xuất, những công việc nào tham gia thực hiện…

**IV. Những danh hiệu thi đua và hình thức đã được khen thưởng**

*1. Cá nhân*

Trong 5 năm gần nhất và ghi cụ thể từng năm một đã được khen thưởng hình thức, danh hiệu thi đua gì, cấp nào quyết định.

*Ví dụ*: (5 năm gần nhất từ 1997- 2001)

Năm 1997 - Bằng khen Tổng Liên đoàn, Chiến sỹ thi đua cơ sở

Năm 1998 - Bằng khen Thủ tướng Chính phủ

…..

*2. Tập thể*

Đã được khen thưởng hình thức gì, của cấp nào, năm…

Cam đoan bản báo cáo thành tích là đúng sự thật.

|  |  |
| --- | --- |
| **Xác nhận của Công đoàn**  **Xác nhận của đơn vị**  **Chuyên môn** | *….. ngày…. tháng….. năm 200.*  **Người báo cáo ký tên**  **Xác nhận của cấp ủy**  **Đảng đơn vị** |

\* *Báo cáo dài khoảng 4 trang đánh máy khổ giấy A4*.

**BÁO CÁO**

***Mẫu số 15***

THÀNH TÍCH CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỞNG HUÂN CHƯƠNG… (HẠNG…)

HOẶC BẰNG KHEN CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

**I. Sơ yếu lý lịch**

Họ, tên………………………………., Sinh ngày…….. tháng……. năm………

Quê quán…………………………………………………………………………

Nơi thường trú……………………………………………………………………

Chức vụ, đơn vị công tác (chỉ ghi chức vụ chuyên trách công đoàn)………….

**II. Quá trình công tác**

Từ năm……….. đến năm……… làm công tác gì, đơn vị, chức vụ.

Từ năm……….. đến năm……… làm công tác chuyên trách công đoàn, đã giữ chức vụ…….

**III. Những thành tích tiêu biểu từ năm…. đến năm….** (*5 năm gần nhất*)

Căn cứ vào nhiệm vụ được giao của mỗi cấp người để báo cáo. Phần này cần viết ngắn gọn, rõ ràng nhưng thể hiện được đầy đủ nội dung những công việc đã làm và thành tích đạt được, có số liệu cụ thể.

Cần báo cáo rõ công việc nào cá nhân chủ động đề xuất, những công việc nào tham gia thực hiện…

**IV. Những danh hiệu thi đua và hình thức đã được khen thưởng**

*1. Cá nhân*

Trong 5 năm gần nhất và ghi cụ thể từng năm một đã được khen thưởng hình thức, danh hiệu thi đua gì, cấp nào quyết định.

*Ví dụ*: (5 năm gần nhất từ 1997- 2001)

Năm 1997 - Bằng khen Tổng Liên đoàn, Chiến sỹ thi đua cơ sở

Năm 1998 - Bằng khen Thủ tướng Chính phủ

…..

*2. Tập thể*

Đã được khen thưởng hình thức gì, của cấp nào, năm…

\* Tóm tắt thành tích không đóng dấu, ký tên, chỉ 01 bản đóng dấu treo của đơn vị trình.

\* Tóm tắt dài khoảng 2 - 3 trang đánh máy khổ giấy A4.

*Mẫu số 16*

|  |  |
| --- | --- |
| CÔNG ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM  ***Mẫu số 16***  **CÔNG ĐOÀN CÔNG TY……..**  Số:……./…….  Logo P_trắng đen đơn sắc | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *…,ngày tháng năm 20...* |

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH CỦA….**

**ĐỀ NGHỊ TẶNG CỜ THI ĐUA CỦA CHÍNH PHỦ NĂM…**

**I. Đặc điểm chung**

Tên đơn vị………………, thuộc………. (Công đoàn cấp trên quản lý)……….

Tổng số đoàn viên…./ Tổng số công nhân viên chức lao động.

**II Những thành tích xuất sắc chủ yếu trong năm**

Báo cáo thành tích tiêu biểu đã đạt được dẫn đầu phong trào thi đua trong năm (Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của Công đoàn tại đơn vị)…

**III. Những danh hiệu thi đua và hình thức đã được khen thưởng**

1. Ghi những hình thức đã được khen thưởng của đơn vị trong 3 năm gần nhất

2. Ghi tổng số cá nhân và tập thể được khen thưởng (hoặc đang đề nghị) trong năm đề nghị khen thưởng:

- Ghi chiến sỹ thi đua các cấp

- Lao động tiên tiến (tỷ lệ)

- Đoàn viên xuất sắc (tỷ lệ)

- Tập thể Lao động xuất sắc

- Tập thể Lao động tiên tiến

- Tập thể Công đoàn xuất sắc

|  |  |
| --- | --- |
| **Xác nhận của cấp ủy Đảng đơn vị**  *(Ký tên, đóng dấu)* | **TM. BTV (BCH)**  **Chủ tịch**  *(Ký tên, đóng dấu)* |

\* *Báo cáo dài khoảng 4 trang máy khổ giấy A4*.

|  |  |
| --- | --- |
| CÔNG ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM  ***Mẫu số 17***  **CÔNG ĐOÀN CÔNG TY……..**  Số:……./…….  Logo P_trắng đen đơn sắc | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *….,ngày tháng năm 20...* |

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH CỦA….**

**ĐỀ NGHỊ TẶNG CỜ THI ĐUA CỦA CHÍNH PHỦ NĂM…**

**I. Đặc điểm chung**

Tên đơn vị………………, thuộc………. (Công đoàn cấp trên quản lý)……….

Tổng số đoàn viên…./ Tổng số công nhân viên chức lao động.

**II Những thành tích xuất sắc chủ yếu trong năm**

Báo cáo thành tích tiêu biểu đã đạt được dẫn đầu phong trào thi đua trong năm (Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của Công đoàn tại đơn vị)…

**III. Những danh hiệu thi đua và hình thức đã được khen thưởng**

1. Ghi những hình thức đã được khen thưởng của đơn vị trong 3 năm gần nhất

2. Ghi tổng số cá nhân và tập thể được khen thưởng (hoặc đang đề nghị) trong năm đề nghị khen thưởng:

- Ghi chiến sỹ thi đua các cấp

- Lao động tiên tiến (tỷ lệ)

- Đoàn viên xuất sắc (tỷ lệ)

- Tập thể Lao động xuất sắc

- Tập thể Lao động tiên tiến

- Tập thể Công đoàn xuất sắc

\* *Tóm tắt thành tích dài khoảng 2 - 3 trang đánh máy khổ giấy A4; không đóng dấu, ký tên (chỉ 01 bản đóng dấu treo).*

|  |  |
| --- | --- |
| CÔNG ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM  ***Mẫu số 18***  **CÔNG ĐOÀN CÔNG TY……..**  Số:……./…….  Logo P_trắng đen đơn sắc | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *…,ngày tháng năm 20...* |

**ĐĂNG KÝ KHEN THƯỞNG NĂM…….**

Kính gửi: Ban Thường vụ Công đoàn Xăng dầu Việt Nam

Căn cứ Quyết định số /2012/PLX -QĐ-CĐ ngày tháng 6 năm 2012 về việc ban hành Quy chế Khen thưởng của Công đoàn Xăng dầu Việt Nam, Công đoàn ………………………. đăng ký khen thưởng năm……….. như sau:

**1. Tập thể:** *(ghi rõ khen toàn diện hay chuyên đề)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Đơn vị | Tổng LĐLĐVN  Tặng cờ  *(hoặcBằng khen)* | Công đoàn  CTVN tặng cờ  *(hoặc Bằng khen)* | Công đoàn XDVN tặng cờ | Ghi chú |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |

(Trong năm, một đơn vị chỉ đăng ký một cấp khen thưởng: Tổng Liên đoàn, Công đoàn Công Thương Việt Nam hoặc Công đoàn Xăng dầu Việt Nam).

**2. Cá nhân:** *(Chỉ đăng ký Bằng khen của Tổng Liên đoàn)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| TT | Họ và tên | Chức vụ, đơn vị | Ghi chú |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  | **T/M. BAN THƯỜNG VỤ (BCH)**  **Chủ tịch**  *(Ký tên, đóng dấu)* |